

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 11 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023;**  
**phương hướng, nhiệm vụ năm 2024**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015. Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

*a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng*

UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo, quán triệt thực hiện các nhiệm vụ về công tác phòng, chống tham nhũng. Trong năm 2023, đã ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh như: Kế hoạch số 879/KH-UBND ngày 29/12/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 24/2/2023 về triển khai thực hiện Chương trình số 21-CTr/TU ngày 13/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trọng tâm công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 24/4/2023 về thực hiện nhiệm vụ Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 07/3/2023 về việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng tỉnh Bắc Kạn năm 2022; Kế hoạch số 722/KH-UBND ngày 27/10/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 198-KH/TU ngày 18/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Kế hoạch số 705/KH-UBND ngày 20/10/2023 về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh.

Ban hành Văn bản số 519/UBND-NCPC ngày 02/2/2023 về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác phòng ngừa tham nhũng; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức, cá nhân có vi phạm; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện theo quy định của pháp luật; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phòng chống tham nhũng, kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định; tham mưu, chỉ đạo, phối hợp và tổ chức thực hiện các giải pháp, biện pháp phòng, chống tham nhũng tại địa phương.

UBND các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành đã ban hành 149 văn bản chỉ đạo, triển khai việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng đối với địa bàn, lĩnh vực quản lý.

*b) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp*

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 860/KH-UBND ngày 21/12/2022 về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và công tác pháp chế năm 2023; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 19/01/2023 về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn kỳ 2019-2023. Đến nay, đã chỉ đạo thực hiện tự kiểm tra 28 văn bản do UBND tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền 31 văn bản do UBND cấp huyện ban hành. Trong kỳ việc rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn kỳ 2019 - 2023, đã thực hiện rà soát và xử lý đối với 11 văn bản có nội dung không còn phù hợp, góp phần đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

*c) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng*

UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh là cơ quan chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng. Đối với UBND các huyện, thành phố; các sở, ngành giao tổ chức thanh tra tham mưu triển khai nhiệm vụ về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

*d) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng*

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 17/2/2023 về

công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023, trong đó xác định việc tuyên truyền các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống tham nhũng là một trong những nội dung tuyên truyền trọng tâm. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; gắn công tác phòng, chống tham nhũng với việc thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị<sup>1</sup>, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Kết quả, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tổ chức được 306 lớp<sup>2</sup>, hội nghị tuyên truyền có nội dung liên quan đến phòng, chống tham nhũng với tổng số 13.273 lượt người tham gia.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

### *a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động*

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 về việc công khai dự toán ngân sách năm 2023 của tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023. Đồng thời, đã chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công khai, minh bạch chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, công khai các chế độ định mức, tiêu chuẩn... Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng biết và giám sát việc thực hiện. Trong nội bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị việc công khai tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, các lĩnh vực, nội dung phải công khai theo quy định đã từng bước thực hiện có nền nếp,

<sup>1</sup> Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 15/9/2023 về việc tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ và “Nói không với tiêu cực” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn...

<sup>2</sup> Huyện Chợ Đồn tổ chức 01 lớp/30 lượt; Huyện Ba Bể tổ chức 92 lớp/5941 lượt; Huyện Ngân Sơn tổ chức 1 lớp/101 lượt; Thành phố Bắc Kạn tổ chức 18 lớp/955 lượt; Huyện Na Rì tổ chức 3 lớp/103 lượt; Huyện Bạch Thông tổ chức 58 lớp/2752 lượt; Huyện Chợ Mới tổ chức 104 lớp/596 lượt; Sở GD&ĐT tổ chức 7 lớp/680 lượt; Sở NN&PTNT tổ chức 8 lớp/700 lượt; Sở VH,TT&DL tổ chức 9 lớp/1170 lượt; Ban QLDA ĐTXD tỉnh tổ chức 11 lớp/34 lượt; Ban QLDAC Giao Thông tỉnh tổ chức 11 lớp/46 lượt; Sở Nội vụ 3 lớp/165 lượt.

cơ bản theo quy định, với các hình thức công khai như: Thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại trụ sở, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng...

Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện. Trong kỳ báo cáo có 125<sup>3</sup> tổ chức, đơn vị được kiểm tra về việc thực hiện công khai minh bạch. Qua kiểm tra có 27<sup>4</sup> đơn vị vi phạm quy định về công khai minh bạch về tổ chức, hoạt động, đã được kiến nghị các đơn vị khắc phục theo quy định.

*b) Kết quả xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn*

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; tăng cường việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Theo đó, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, công khai dự toán, quyết toán theo quy định. Năm 2023, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 326 văn bản; sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 44 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

*c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn*

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh<sup>5</sup> về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thi hành nhiệm vụ, công vụ; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp nhất là khi tiếp xúc với các cơ quan, tổ chức và Nhân dân.

Chỉ đạo kiểm tra công vụ về việc chấp hành giờ làm việc, đeo thẻ công chức, nề nếp, kỷ cương, kỷ luật công vụ và việc thực hiện văn hóa công sở tại cơ quan, đơn vị; kiểm tra chuyên đề về cải cách hành chính. Theo đó, đã ban hành Văn bản số 2620/UBND-NCPC ngày 30/4/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc và chấp hành kỷ luật, kỷ cương; Văn bản số 7166/UBND-NCPC ngày 25/10/2023 về việc tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ

<sup>3</sup> UBND huyện Pác Nặm kiểm tra 07 đơn vị; UBND huyện Na Rì kiểm tra 01 đơn vị; Sở Giáo dục và Đào tạo 23 đơn vị; Sở VH, TT&DL kiểm tra 06 đơn vị; Thanh tra tỉnh thanh tra 73 đơn vị; Sở lao động TB&XH 01 đơn vị; Sở Nông nghiệp &PTNT kiểm tra 8 đơn vị; UBND huyện Chợ Đồn kiểm tra 6 đơn vị.

<sup>4</sup> Thanh tra tỉnh đã chỉ ra 20 đơn vị vi phạm; UBND huyện Pác Nặm chỉ ra 6 đơn vị vi phạm; UBND huyện Na Rì chỉ ra 01 đơn vị vi phạm.

<sup>5</sup> Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương. Quyết định số 1847/2018/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Văn bản số 556/UBND-VXNV ngày 3/2/2023 về việc thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính; Văn bản số 307/UBND-NV ngày 02/02/2023 của UBND huyện về việc đôn đốc, thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

luật kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Văn bản số 7082/UBND-NCPC ngày 23/10/2023 chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh.

Trong kỳ báo cáo có 175<sup>6</sup> cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, việc chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính. Kết quả kiểm tra cho thấy cơ bản các đơn vị đã thực hiện đúng quy định, có 02<sup>7</sup> đơn vị có 02 người vi phạm quy tắc ứng xử quy định tại khoản 3, Điều 20, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018.

*d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn*

UBND tỉnh đã tiếp tục chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của tỉnh. Ban hành Văn bản số 215/UBND-NCPC ngày 11/01/2023 về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023. Trong năm 2023, các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác. Qua theo dõi, tổng hợp có 168 người thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

*đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt*

- Về cải cách hành chính: Ban hành Kế hoạch số 866/KH-UBND ngày 23/12/2022 về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023; Quyết định số 2535/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 31/01/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 31/01/2023 về ban hành Kế hoạch thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023; Kế hoạch số 572/KH-UBND ngày 08/9/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 407/KH-UBND ngày 27/6/2023 về thực hiện Chiến dịch cao điểm 100 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn”; Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của Chủ tịch

<sup>6</sup> Huyện Pác Nặm kiểm tra 4 đơn vị; Thanh tra tỉnh kiểm tra 73 đơn vị; Sở Giáo dục và Đào Tạo kiểm tra 3 đơn vị; Sở NN & PT NT kiểm tra 8 đơn vị; Sở Nội vụ kiểm tra 87 đơn vị (Thành phố Bắc Kạn 10 đơn vị, huyện Chợ Đồn 14 đơn vị, huyện Na Rì 09 đơn vị, huyện Chợ Mới 13 đơn vị, huyện Bạch Thông 13 đơn vị, huyện Ba Bể 10 đơn vị, huyện Ngân Sơn 07 đơn vị, huyện Pác Nặm 11 đơn vị).

<sup>7</sup> Tại Kết luận số 01/KL-TTTrT ngày 12/01/2023 của UBND huyện Pác Nặm đã chỉ ra 02 cá nhân vi phạm.

UBND tỉnh về phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Văn bản số 7002/UBND-NCPC ngày 19/10/2023 của UBND tỉnh về việc tập trung thực hiện một số nhiệm vụ về cải cách TTHC... Đến nay, 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai và xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 85% (*vượt 5% so với chỉ tiêu Bộ Thông tin và Truyền thông giao*).

Trên cơ sở đó, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, tập trung chỉ đạo cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận “một cửa”; tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; triển khai thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính thuộc tỉnh; tạo bước chuyển biến mạnh về kỷ luật, kỷ cương và ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 31/01/2023 về việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023.

- Việc thanh toán không dùng tiền mặt: Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách; Công văn số 4070/BTC-KBNN ngày 28/3/2017 của Bộ Tài chính về việc mở rộng thanh toán cá nhân qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước; Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt nam giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Đến thời điểm hiện tại các cơ quan, đơn vị đều thực hiện việc thanh toán lương qua tài khoản và các khoản thanh toán khác được chuyển khoản, hạn chế thanh toán bằng tiền mặt.

Trong lĩnh vực tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị địa phương đẩy mạnh việc thanh toán trực tuyến đối với những thủ tục hành chính có phát sinh phí, lệ phí; xây dựng các mô hình dịch vụ công trực tuyến như: Mô hình “Ngày thứ Hai không giấy và không dùng tiền mặt” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; mô hình “Ngày không giấy hẹn” tại các bộ phận một cửa của các huyện, thành phố.... đề nghị Ngân hàng nhà nước chỉ đạo các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong thanh toán trực tuyến khi thực hiện các thủ tục hành chính.

*e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn*

- Về kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập: Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định; giao Thanh tra tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Thanh tra tỉnh đã tổng hợp kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn toàn tỉnh. Kết quả tổng hợp, số người đã kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập như sau:

+ Đối tượng kê khai thuộc diện Thanh tra tỉnh theo dõi, quản lý: 2.183 người, gồm: Số người kê khai hàng năm là 2.072 người; Số người kê khai phục vụ công tác cán bộ là 27 người; Số người kê khai bổ sung là 25 người; Số người kê khai lần đầu là 59 người. Số bản kê khai được công khai là 2.183 đạt 100% (Trong đó số người công khai bản kê khai bằng hình thức niêm yết 1.684 người).

+ Đối tượng kê khai thuộc diện Ủy ban kiểm tra theo dõi, quản lý: 308 người, gồm: Số người kê khai hàng năm là 308 người; Số người kê khai phục vụ công tác cán bộ là 74 người; Số người kê khai bổ sung là 08 người; Số người kê khai lần đầu là 0 người. Số bản kê khai được công khai là 308 (Trong đó số người công khai bản kê khai bằng hình thức niêm yết 183 người).

- Về xác minh tài sản, thu nhập:

Đã ban hành Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 về việc phê duyệt kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023. Theo đó, Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 144/KH-TTrT ngày 14/2/2023 về xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 và đã tổ chức việc bốc thăm lựa chọn người được xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 có sự chứng kiến của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Trong năm 2023, Thanh tra tỉnh đã ban hành 14 Quyết định xác minh đối với 39 đối tượng, hiện nay đã kết luận xác minh đối với 23 đối tượng, đang tiến hành xác minh 16 đối tượng.

- Về kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập: Việc kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập được các cơ quan, đơn vị thực hiện thông qua việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Trong năm 2023, có 14<sup>8</sup> cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng được các cơ quan, đơn vị thực hiện.

---

<sup>8</sup> Thanh tra tỉnh thực hiện 06 cuộc; Sở Y tế thực hiện 01 cuộc; Sở Tư pháp thực hiện 01 cuộc; UBND huyện Pác Nặm thực hiện 03 cuộc; UBND huyện Na Rì thực hiện 01 cuộc; UBND huyện Ba Bể thực hiện 02 cuộc.

*g) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu*

Trong năm 2023, có 01 trường hợp (tại Sở Giáo dục và Đào tạo) bị xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách bằng hình thức cách chức.

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

*a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:* Trong kỳ báo cáo, thông qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

*b) Kết quả việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:* Trong kỳ báo cáo, qua công tác thanh tra chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

*c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, đơn vị chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

*d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương:* Trong năm 2023, có 06 vụ án/19 bị can, vụ án tham nhũng được các cơ quan tố tụng trên địa bàn tỉnh xem xét, giải quyết (04 vụ kỳ trước chuyển sang; 02 vụ tiếp nhận mới). Kết thúc điều tra, đề nghị truy tố 03 vụ<sup>9</sup>/08 bị can. Hiện đang điều tra 03<sup>10</sup> vụ/11 bị can.

**4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý**

Công tác phòng, chống tham nhũng đối với doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Trong kỳ báo cáo, các doanh nghiệp cơ bản thực hiện các quy định về công khai, minh bạch; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử cơ chế kiểm soát nội bộ, xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh...theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

**5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng**

Toàn tỉnh hiện có 108/108 Ban Thanh tra nhân dân tại các xã, phường, thị trấn với tổng số 972 thành viên, các Ban Thanh tra nhân dân đã xây dựng các chương trình, kế hoạch giám sát của năm 2023. Trong năm, Ban Thanh tra nhân dân đã tổ chức 302 cuộc giám sát về thực hiện các chính sách, pháp luật, việc hiện

<sup>9</sup> Vụ Sở Giáo dục và Đào tạo truy tố 01 bị can về tội tham nhũng (ngoài ra còn khởi tố 02 bị can về tội Thiếu trách nhiệm). Vụ Đưa hối lộ và Nhận hối lộ tại huyện Chợ Mới truy tố 04 bị can. Vụ Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong thi hành công vụ xảy ra tại Trường PT dân tộc Nội trú huyện Ngân Sơn truy tố 03 bị can.

<sup>10</sup> Vụ Nhận hối lộ xảy ra tại Trung tâm Đăng kiểm tỉnh khởi tố 09 bị can; Vụ tham ô tài sản và Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong thi hành công vụ xảy ra tại Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học xã Cổ Linh, huyện Pác Nặm khởi tố 02 bị can; Vụ Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong thi hành công vụ xảy ra tại Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Kim Hỷ, huyện Na Rì khởi tố 0 bị can.

dân chủ ở cơ sở; việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập... Qua giám sát cho thấy, các đơn vị cơ bản thực hiện đúng theo quy định; một số hạn chế, tồn tại đã được Ban Thanh tra nhân dân kiến nghị, đề nghị các cấp, ngành liên quan xem xét giải quyết.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã tổ chức 284 buổi tuyên truyền với hơn 10.000 lượt người tham gia. Đồng thời, chủ động tham gia góp ý, xây dựng các cơ chế, chính sách, quy định của cấp ủy, chính quyền ở địa phương có liên quan thiết thực đến quyền, lợi ích và đời sống của nhân dân. Hình thức tuyên truyền chủ yếu là lồng ghép thông qua các cuộc vận động, phong trào thi đua hoặc qua các kỳ họp giao ban, sinh hoạt Chi bộ, Công đoàn, trong các buổi sinh hoạt, buổi họp chi hội và các cuộc họp thường kỳ của Ban công tác Mặt trận tại khu dân cư; qua hoạt động của các câu lạc bộ tuyên truyền pháp luật ở cơ sở; qua việc đăng tải tin, bài, ảnh về hoạt động trên trang Thông tin điện tử, Facebook, Zalo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Trong năm 2023, phối hợp giám sát, tham gia khảo sát với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh khảo sát, giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh được 06 cuộc. Phối hợp cùng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức kiểm sát, giám sát 25 cuộc tại Trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố....

## **II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Ưu điểm**

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được UBND tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện. Theo đó, công tác cán bộ, cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được quan tâm, chú trọng. Công tác quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng tiếp tục triển khai thực hiện. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đã xây dựng các kế hoạch phòng chống tham nhũng, tiêu cực để cụ thể hóa nhiệm vụ và triển khai thực hiện tại đơn vị. Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa được triển khai trên các lĩnh vực góp phần tích cực xây dựng xã hội công khai, minh bạch, dân chủ. Kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe đối với hành vi tham nhũng, tiêu cực.

### **2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện, tuy nhiên việc xây dựng kế hoạch và đề ra các biện pháp cụ thể để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở một số cơ quan, đơn vị chưa toàn

diện. Công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, như xây dựng ban hành quy chế, quy định, quy trình quản lý, chế độ tiêu chuẩn... để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực, lãng phí ở một số địa phương, đơn vị còn chậm.

Việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai đối với các đối tượng kê khai còn hạn chế; người tiếp nhận bản kê khai của các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc kiểm tra, phát hiện và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai bổ sung hoặc kê khai lại trước khi bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Một số cá nhân có nghĩa vụ kê khai chưa nghiên cứu đầy đủ các quy định của pháp luật nên kê khai còn thiếu thông tin phải kê khai, kê khai không chính xác...

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng được quan tâm thực hiện nhưng chưa được thường xuyên, hình thức chủ yếu tổ chức lồng ghép các hội nghị, cuộc họp của các cơ quan đơn vị, sinh hoạt chi bộ, tổ chức đoàn thể. Nội dung tuyên truyền, phổ biến chưa được nghiên cứu chọn lọc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị.

### **3. Nguyên nhân**

Một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Lực lượng làm công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng ở các sở, ở cấp huyện biên chế ít, thường xuyên biến động; công chức mới tiếp nhận công tác còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn nên trong quá trình tham mưu thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng còn gặp khó khăn.

Thể chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên một số lĩnh vực còn có những sơ hở; chưa giảm được các thủ tục hành chính không cần thiết có thể làm nảy sinh tham nhũng, tiêu cực.

Công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những lĩnh vực khó khăn, phức tạp. Hành vi tham nhũng, tiêu cực rất đa dạng, ngày càng tinh vi, khó phát hiện. Một số quy định của pháp luật liên quan tới việc phát hiện, phòng ngừa, xử lý tham nhũng chưa cụ thể, còn bất cập, vướng mắc, thiếu tính khả thi trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

**1. Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.** Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công

chức; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm và làm đi đôi với nói của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định; công khai minh bạch tài sản, thu nhập; công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị, thông qua việc minh bạch, công khai thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin; cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tuân thủ quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng.

Chỉ đạo các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật đối với những văn bản pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo; rà soát, kiến nghị, sửa đổi bổ sung, ban hành mới các quy định về quy trình quản lý, chế độ định mức tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu; tiếp tục thực hiện cải cách và kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan hành chính nhà nước.

3. Tăng cường thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có dư luận về tham nhũng; tiến hành thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch; phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng.

4. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm và đạo đức công vụ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 về chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

5. Tăng cường công tác hướng dẫn, kê khai tài sản thu nhập; kiểm tra xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

6. Phối hợp tốt giữa Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tạo điều kiện cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan nhà nước và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Động viên, khuyến khích các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát

hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của UBND tỉnh, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TH, NCPC (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**